TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C R** **THÀNH PHỐ C T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST- DS	*C R, ngày 13 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn - ông Đỗ T H có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn - bà Trần Y Prút toàn bộ yêu cầu phản tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 276/2024/TLST/DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc *"Tranh chấp về yêu cầu hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá và yêu cầu bồi thường thiệt hại"*, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Đỗ T H**, sinh năm 1982. Chức vụ: Chấp hành viên CTHA DS TPC T. (SĐT: 0988.911.736)

Địa chỉ cơ quan: Số 15A đường Nguyễn Văn Cừ, phường A B, quận N K, thành phố C T.

* *Bị đơn*: Bà **Trần Y P**, sinh năm 1993. (SĐT: 0394.385.058)

Địa chỉ: Ấp Ninh Thạnh II, xã N H, huyện H D, tỉnh B L.

Chổ ở hiện nay: Số 50 Trần Chiên, phường L B, quận C R, thành phố C T.

Người đại diện ủy quyền cho bị đơn: Ông **Nguyễn T T**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 58C Hùng Vương, phường T T, quận N K, thành phố C T.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. **CTHA DS TP C T**.

Địa chỉ: Số 15A đường Nguyễn Văn Cừ, phường A B, quận N K, thành phố C T.

2. **Công ty ĐG HD DTN**.

Người đại diện: Ông **Vũ Đ D**. (SĐT: 0918.584.898)

Địa chỉ: Số 98 Trần Nguyên Đán, phường Đ X, thành phố L X, tỉnh A G.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lương V H V**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 351 Võ Văn Kiệt, phường L H, quận B T, thành phố C T.

3. **VP CC TVT**. (SĐT: 0903.822.422)

Địa chỉ: Số 75 Cách Mạng Tháng Tám, phường A T, quận B T, thành phố C T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn được quyền khởi kiện lại. Về tạm ứng án phí, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003842 ngày 28/10/2024 và bị đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí với số tiền 35.535.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003957 ngày 17/12/2024.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

TRẦN THỊ HỒNG GẤM